

# TÁC ĐỘNG CỦA CẤU TRÚC AN NINH KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG VÀ GIẢI PHÁP THÍCH ỨNG

★ TS TRẦN TUẤN SƠN

*Viện Lịch sử Đảng,*

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

★ ThS NGUYỄN THỊ HUỆ

*Học viện Chính trị khu vực I*

● **Tóm tắt:** Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay, cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương có nhiều biến động phức tạp với sự tác động, ảnh hưởng, chi phối của các nước lớn và các tổ chức quốc tế. Việt Nam có vị trí địa - chiến lược quan trọng ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Cấu trúc an ninh khu vực tác động trực tiếp, mang lại nhiều thuận lợi và thách thức đến môi trường an ninh của Việt Nam. Bài viết tập trung phân tích về cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay, đề xuất những giải pháp thích ứng của Việt Nam.

● **Từ khóa:** cấu trúc an ninh; khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

## 1. Sự vận động của cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay

Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực năng động có tầm quan trọng rất lớn đối với an ninh toàn cầu hiện nay. Sự chuyển hướng chính sách của các nước về khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong thời gian gần đây đã và đang định hình cấu trúc an ninh khu vực với sự chi phối dẫn dắt các cơ chế hợp tác, liên kết của Mỹ, Trung Quốc và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**Đối với Mỹ:** Là siêu cường trên thế giới, việc Mỹ triển khai chiến lược đối ngoại có tác động và gây ảnh hưởng lớn đến môi trường an ninh quốc tế, nhất là những khu vực trọng yếu trên

thế giới như khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Thứ nhất, Mỹ tăng cường phối hợp với các đồng minh chủ chốt. Để thực hiện mục tiêu này, Mỹ chú trọng củng cố, mở rộng phạm vi hoạt động với các đồng minh như Nhật Bản, Hàn Quốc, Ôxtrâyliya, Thái Lan, Philippin trên cơ sở duy trì sự chia sẻ về những giá trị cốt lõi. Với Nhật Bản, Liên minh Mỹ - Nhật Bản được coi là hòn đá tảng trong chính sách của Mỹ tại châu Á - Thái Bình Dương. Mỹ tiếp tục nâng cấp, mở rộng phạm vi, tăng cường chiều sâu trong hợp tác an ninh, quốc phòng với mục đích chủ yếu xuất phát từ yêu cầu đối phó với mối đe dọa từ Trung Quốc. Từ năm 2013 đến năm 2018, Nhật



Tàu kiểm ngư vô thép theo thiết kế KN 3600 của lực lượng Kiểm ngư Việt Nam \_ Ảnh: nongnghiep.vn

Bản mua vũ khí của Mỹ trị giá 16 tỷ USD, trong đó có nhiều vũ khí hiện đại như máy bay tiêm kích tàng hình F-35, máy bay tiếp nhiên liệu KC-46, trực thăng MV-22<sup>(1)</sup>. Mỹ ủng hộ Nhật Bản trở thành quốc gia có khả năng quân sự toàn diện và chủ động hơn, mở đường cho Nhật Bản sửa đổi Hiến pháp năm 1946 theo hướng Lực lượng phòng vệ Nhật Bản được tiến hành các hoạt động quân sự bên ngoài lãnh thổ nhằm mục tiêu tự vệ.

Với Ôxtrâyliya, Sách trắng Quốc phòng của Ôxtrâyliya năm 2016 nêu rõ: Mở rộng và làm sâu sắc quan hệ đồng minh với việc ủng hộ vai trò then chốt của Mỹ trong bảo đảm an ninh khu vực. Theo thống kê, khoảng 60% vũ khí được mua giữa Mỹ và Ôxtrâyliya theo Hiệp định về hợp tác trong mua bán vũ khí giữa Mỹ và Ôxtrâyliya, cho phép đạt tỷ lệ tương thích cao trong các trang thiết bị của quân đội Mỹ<sup>(2)</sup>. Tiếp

theo là Thỏa thuận quốc phòng ba bên giữa Mỹ, Ôxtrâyliya, Vương quốc Anh (AUKUS) được ký ngày 15-9-2021, hướng đến mục tiêu bảo đảm hòa bình và ổn định ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Thứ hai, Mỹ thúc đẩy quan hệ với các đối tác mới - Ấn Độ và ASEAN. Với Ấn Độ, trong nhiệm kỳ của Tổng thống Donald Trump đã khẳng định Ấn Độ là đồng minh tự nhiên của Mỹ. Đến nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden, nước Mỹ tiếp tục đề cao vai trò của Ấn Độ khi xác định quốc gia này có tầm quan trọng ảnh hưởng không nhỏ trong việc triển khai chính sách đối ngoại khu vực và trên thế giới. Ấn Độ được xếp vào nhóm đối tác hàng đầu cần làm sâu sắc quan hệ<sup>(3)</sup>. Như vậy, Ấn Độ được Mỹ kỳ vọng là điểm tựa ở Nam Á trong việc hỗ trợ triển khai các chiến lược lớn, đồng thời giúp Mỹ ứng phó với sự gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc.



Đối với ASEAN, chính sách của Mỹ cơ bản ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN và ủng hộ sự đoàn kết trong ASEAN nhằm tạo sức mạnh tập thể trước sự ảnh hưởng và lôi kéo từ phía Trung Quốc. Năm 2016, Mỹ rất ủng hộ Philippin trong vụ kiện lên Tòa trọng tài của Liên hợp quốc dẫn tới phán quyết của Tòa ngày 12-7-2016 về pháp lý, vô hiệu hóa “đường lưỡi bò” của Trung Quốc tại Biển Đông. Trong nhóm các nước ASEAN, Mỹ ủng hộ ưu tiên nhóm ASEAN biển đảo (AS - 5) hơn là nhóm ASEAN lục địa (AM - 5). Trong số 30 công ty công nghệ hàng đầu thế giới đầu tư tại Đông Nam Á, Mỹ chiếm 24 công ty, trong đó có 7 công ty đặt tại nhóm AM - 5, còn lại đặt chủ yếu tại nhóm AS - 5<sup>(4)</sup>. Trong Chiến lược An ninh quốc gia năm 2017, Mỹ khẳng định Việt Nam là đối tác tiềm năng hàng đầu tại Đông Nam Á chỉ sau các đồng minh Thái Lan và Philippin<sup>(5)</sup>.

*Thứ ba, Mỹ tăng cường mở rộng hợp tác chiến lược đa phương.* Hợp tác chiến lược đa phương được Mỹ xác định là trọng tâm cơ bản, lâu dài để tạo sức mạnh ngăn chặn Trung Quốc, điển hình là các liên minh song phương Mỹ - Đài Loan; Liên minh tam giác Mỹ - Nhật Bản - Ấn Độ; Liên minh Mỹ - Nhật Bản - Hàn Quốc; Tứ giác Kim cương Mỹ - Nhật Bản - Ấn Độ - Ôxtrâyliya. Ngoài ra, Mỹ còn tiến hành thúc đẩy hợp tác an ninh trong các diễn đàn, cơ chế khác như: Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, Diễn đàn Hợp tác Á - Âu, Hợp tác tiểu vùng sông Mê Kông...

Cơ chế hợp tác đa phương khu vực sẽ phát huy trên mô hình Trục và Nan hoa truyền thống, nhưng hiện nay đang xuất hiện trục mới, trục Mỹ - Nhật Bản - Ấn Độ tại Đông Nam Á lục địa và trục Mỹ - Nhật Bản - Ôxtrâyliya tại Đông Nam Á hải đảo. Điều quan trọng là trong cả hai trục mới này đối tác không thể thiếu được đó chính là các nước ASEAN thuộc cả hai nhóm AS-5 và AM-5.

*Thứ tư, Mỹ tăng cường sự hiện diện quân sự và các cuộc tập trận tại khu vực.* Đáng chú ý là các cuộc tập trận Vành đai Thái Bình Dương (RIMPAC) đã hội tụ được nhiều quốc gia châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương tham gia diễn tập. Năm 2022, cuộc tập trận quy tụ được 26 quốc gia tham gia - được coi là cuộc tập trận hải quân đa quốc gia quy mô lớn nhất thế giới do Hải quân Mỹ dẫn đầu<sup>(6)</sup>.

Đồng thời, Mỹ cùng Nhật Bản hợp tác với Ấn Độ tổ chức cuộc tập trận thường niên Malabar lớn nhất Ấn Độ Dương. Mỹ và Hàn Quốc có hai cuộc tập trận đáng chú ý là “Đại bàng non” và “Giải pháp then chốt” với sự tham gia của nhiều loại vũ khí chiến lược hiện đại.

Đối với Đông Nam Á, Mỹ triển khai các hoạt động tăng cường hiện diện quân sự và tập trận chung. Điển hình là cuộc tập trận hàng hải của 10 nước ASEAN với Mỹ năm 2019 tại khu vực Vịnh Thái Lan và ngoài khơi Mũi Cà Mau của Việt Nam. Qua đó, Mỹ không chỉ khẳng định việc thực hiện các cam kết an ninh của mình trong khu vực mà đã tạo ra một diễn đàn đa phương để cùng toàn bộ các nước thành viên ASEAN thúc đẩy an ninh, an toàn hàng hải, tự do hàng hải, hàng không cũng như tăng cường khả năng nắm bắt tình hình và phối hợp tác chiến trên biển.

*Đối với Trung Quốc:* Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, thế giới đã chứng kiến những thay đổi rõ rệt và sự ảnh hưởng, chi phối mạnh mẽ của Trung Quốc trên trường quốc tế, đặc biệt tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

*Thứ nhất, Trung Quốc thúc đẩy xây dựng tập hợp lực lượng “Đàn sếu bay”.* “Đàn sếu bay” với nền tảng cấu trúc thiết lập chủ yếu dựa trên sức mạnh ảnh hưởng về kinh tế của Trung Quốc với mục tiêu kiểm soát được các nền kinh tế, trước hết là châu Á - Thái Bình Dương. Đặc điểm chung của các nước trong “Đàn sếu bay” là



những nước nhỏ, kinh tế yếu kém, phụ thuộc vào sự hợp tác của Trung Quốc để phát triển. Trong số này, Trung Quốc đặc biệt chú ý đến các nước ở Đông Nam Á. Từ hợp tác kinh tế, Trung Quốc sẽ thiết lập tập hợp lực lượng chính trị, an ninh với mục tiêu kiểm soát toàn diện, lâu dài tại tiểu khu vực này.

*Thứ hai, Trung Quốc tăng cường thiết lập, dẫn dắt và phát huy các tổ chức hợp tác an ninh.* Các tổ chức hợp tác an ninh như: Tổ chức Hợp tác Thượng Hải thành lập năm 2001 (SCO); Diễn đàn Hương Sơn thành lập năm 2006. Các cơ chế này là khuôn khổ hợp tác an ninh, quân sự lớn do Trung Quốc chủ trì, thu hút nhiều quốc gia trong và ngoài khu vực tham gia làm đối trọng với diễn đàn Đối thoại Shangri - La hàng năm tại Xinggapo. Hội nghị phối hợp hành động và biện pháp xây dựng lòng tin ở châu Á ra đời năm 2014 (CICA) đã trở thành diễn đàn quan trọng trong chiến lược của Trung Quốc. Tại Hội nghị Thượng đỉnh lần thứ tư của CICA (tháng 5-2014 tại Thượng Hải), Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đưa ra sáng kiến “An ninh châu Á mới” với quan điểm “An ninh châu Á do người châu Á giải quyết”. Qua đó, thể hiện quan điểm sẽ loại bỏ sự can thiệp từ bên ngoài vào các vấn đề an ninh khu vực, mà cụ thể là của Mỹ. Trong số các cơ chế này, Trung Quốc đặc biệt chú ý đến phát huy vai trò của tổ chức SCO, coi đây là cơ chế nòng cốt và chủ chốt để xây dựng cấu trúc an ninh tương lai tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Mục tiêu lâu dài của Trung Quốc trong các cơ chế hợp tác, liên kết là xây dựng các liên minh, tập hợp lực lượng, tạo sức mạnh tập thể ngăn chặn các thế lực như khủng bố, tôn giáo cực đoan, bảo đảm môi trường hòa bình, an ninh ổn định tại khu vực. Từ đó, tranh thủ những tổ chức không có Mỹ tham gia để Trung Quốc có cơ hội phát

huy vai trò, ảnh hưởng và lập trường của mình trong các vấn đề quốc tế, khu vực.

*Thứ ba, Trung Quốc triển khai các dự án lớn nhằm kiểm soát Đông Nam Á:* Bên cạnh việc thiết lập tập hợp Đoàn sếu bay và các tổ chức hợp tác an ninh, Trung Quốc chú trọng triển khai các dự án lớn nhằm kiểm soát Đông Nam Á. Điển hình là: Hợp tác Mê Kông - Lan Thương được hình thành vào năm 2015 (MLC). Các lĩnh vực hợp tác của MLC bao gồm chính trị, an ninh, kinh tế, giao lưu văn hóa, giao lưu nhân dân giữa Trung Quốc và các nước Đông Nam Á lục địa. Với mục tiêu thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội tiểu vùng, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các nước trong khu vực, MLC được xác định là một trong những cơ chế mà Trung Quốc ưu tiên thúc đẩy để trở thành biểu tượng cho Cộng đồng châu Á. Tiếp theo là Cơ chế Hợp tác Vịnh Bắc Bộ mở rộng được Trung Quốc đề xuất vào năm 2006 với mục tiêu thúc đẩy hợp tác giữa Trung Quốc và các nước ASEAN. Cơ chế hợp tác ven Biển Đông được Trung Quốc đề xuất thiết lập nhằm tăng cường lòng tin, củng cố hợp tác và thúc đẩy lợi ích chung tại khu vực.

*Các cơ chế, diễn đàn trong khuôn khổ hợp tác do ASEAN làm trung tâm:* Các cơ chế hợp tác do ASEAN làm trung tâm bao gồm: Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+)... Diễn đàn cao cấp nhất trong số các cơ chế này chính là EAS. EAS quy tụ đầy đủ người đứng đầu 18 quốc gia tham gia gồm 10 nước ASEAN và 8 đối tác chính tại khu vực là Mỹ, Trung Quốc, Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ôxtrâyliya và Niu Dilân. Nội dung thảo luận của EAS bao gồm tất cả các vấn đề mang tính chiến lược của khu vực. Thành phần và nghị sự trong thời gian qua cho thấy sự quan tâm của các nước lớn, đồng thời cũng nhấn



mạnh vai trò thực chất của ASEAN trong xử lý các vấn đề an ninh khu vực.

Với ADMM+ gồm 10 nước ASEAN và 8 nước đối tác là các thành viên tham gia EAS, hoạt động trên 5 lĩnh vực gồm hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa, an ninh biển, chống khủng bố, quân y và hoạt động gìn giữ hòa bình.

ARF với 27 thành viên - là cơ chế hợp tác an ninh đa phương đầu tiên ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Mục tiêu của ARF là thúc đẩy cơ chế đối thoại, tham vấn các vấn đề an ninh, chính trị trong khu vực, xây dựng lòng tin và phát triển ngoại giao phòng ngừa.

Diễn đàn Biển mở rộng (EAMF) được thiết lập năm 2012 với sự tham gia của 18 nước thuộc EAS, thảo luận về các vấn đề tăng cường chiến lược hợp tác an ninh biển nhằm bảo đảm hòa bình, an ninh và ổn định, trong đó có an ninh và an toàn hàng hải, xây dựng lòng tin, kiểm soát các nguy cơ, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế và thương mại... Ngoài ra còn có các cơ chế khác như Đối thoại Shangri-La, Hội thảo An ninh châu Á - Thái Bình Dương, Thỏa thuận quốc phòng năm nước (FPDA) cũng được chú trọng... Có thể nói, các cơ chế hợp tác do ASEAN tạo ra đã lôi cuốn được các nước trong khu vực, đặc biệt là có sự tham gia của tất cả các nước lớn, góp phần định hình cấu trúc an ninh khu vực.

Cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay đang được định hình dưới sự tác động, chi phối của Mỹ, Trung Quốc và ASEAN. Các hệ thống khuôn khổ, cơ chế, thể chế, diễn đàn góp phần duy trì sự ổn định, phát triển trong khu vực, tạo ra các xu hướng ảnh hưởng đến chính sách và hành vi đối ngoại của mỗi quốc gia, buộc các quốc gia phải nghiên cứu, nắm bắt được các tác động và chủ động đưa ra các giải pháp tham gia phù hợp với cấu trúc an ninh khu vực.

## 2. Những tác động và giải pháp thích ứng của Việt Nam

Việt Nam là một quốc gia Đông Nam Á và thành viên của ASEAN. Với vị trí địa - chiến lược quan trọng, Việt Nam sẽ chịu nhiều tác động từ cấu trúc an ninh khu vực cả về mặt thuận lợi và thách thức.

### *Về những tác động thuận lợi*

*Một là, cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay bảo đảm môi trường an ninh và không gian phát triển cho Việt Nam.* Sự gia tăng cạnh tranh chiến lược của các nước lớn tại khu vực, đặc biệt là cạnh tranh chiến lược của Mỹ và Trung Quốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam phát triển thị trường, tiếp cận nguồn vốn và công nghệ. Nhiều mặt hàng Mỹ đánh thuế nhập khẩu từ Trung Quốc đều nằm trong thế mạnh xuất khẩu của Việt Nam. Hiện nay, hành lang kinh tế Đông - Tây đã hình thành. Với vị trí chiến lược, Việt Nam trở thành điểm kết nối, tạo điều kiện cho hàng hóa của các nước thuộc tiểu vùng sông Mê Kông thâm nhập vào các thị trường tiềm năng khu vực Nam Á và Tây Á, từ đó nối trực tiếp ra Thái Bình Dương xuất khẩu đi các nước trên thế giới. Với hệ thống kho vận, cảng biển quy mô lớn, hiện đại trên trục kết nối Đông - Tây đã tạo một không gian phát triển mới, bền vững cho ASEAN và Việt Nam.

*Hai là, cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay đã tạo cơ hội để Việt Nam tham gia giải quyết các vấn đề chung của khu vực thông qua cơ chế hợp tác của ASEAN.* Sự tương quan lực lượng giữa các nước tại khu vực, đặc biệt là sự tương quan lực lượng giữa các nước lớn có nhiều thay đổi đã tác động tới quan hệ quốc tế và cấu trúc an ninh khu vực. Trong bối cảnh đó, ASEAN trở thành vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực và là chủ thể thúc đẩy hợp tác tại khu vực. Là thành viên của ASEAN, với tinh thần trách nhiệm, sự chủ động tích cực, Việt



Nam đã cùng các nước ASEAN thiết lập nên các cơ chế, diễn đàn, tác động vào tiến trình định hình cấu trúc an ninh tại khu vực. Điều đó được thể hiện qua việc Việt Nam hoàn thành tốt vai trò điều phối quan hệ ASEAN - Trung Quốc; ASEAN-EU; ASEAN - Nhật Bản. Việt Nam đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch trong năm 2010, thúc đẩy thành lập cơ chế ADMM+. Đặc biệt năm 2020, với vai trò là Chủ tịch ASEAN, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) giữa ASEAN với 5 nước đối tác đã được ký vào ngày 15-11-2020, đưa RCEP trở thành một FTA có quy mô lớn nhất toàn cầu hiện nay.

*Ba là, cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương hiện nay với ASEAN giữ vai trò trung tâm đã tạo cơ hội cho Việt Nam nâng cao vai trò, vị thế, uy tín trong khu vực và trên thế giới.* Hiện nay, trong chiến lược của các nước lớn, Việt Nam được xác định là đối tác quan trọng hàng đầu tại Đông Nam Á. Trung Quốc đã xác định Việt Nam là một trọng điểm trong các chiến lược như Sáng kiến Vành đai Con đường, Cộng đồng chung vận mệnh hay ngoại giao láng giềng. Mỹ xác định Việt Nam ở vị trí ưu tiên trong tổng thể chính sách với khu vực châu Á - Thái Bình Dương hay Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Còn các cường quốc khu vực cũng đặt Việt Nam ở vị trí đối tác hàng đầu trong ASEAN. Cụ thể, Việt Nam được xác định là một trọng tâm tăng cường quan hệ trong chính sách “Hướng Nam” của Nhật Bản, “Hành động Hướng Đông” của Ấn Độ, “Hướng Đông” của Nga, “Hướng Bắc” của Ôxtrâyliá... Hiện nay, ASEAN đã và đang phát huy vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực. Các cơ chế, thể chế, diễn đàn do ASEAN tạo ra đã quy tụ được nhiều nước tham gia, đặc biệt là các nước lớn. Vai trò trung tâm và uy tín của ASEAN được nâng cao, có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi thành viên của ASEAN, trong đó có Việt Nam.

### *Về những thách thức*

*Thứ nhất, cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương bị chi phối bởi cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng gay gắt, ảnh hưởng đến việc thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác của Việt Nam với các nước.* Sự cạnh tranh chiến lược trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc làm cho môi trường an ninh khu vực chuyển sang trạng thái khó đoán định. So sánh tương quan lực lượng ở khu vực đã có nhiều thay đổi. Trung Quốc thiết lập và tăng cường nhiều cơ chế quốc tế lớn đối trọng với các cơ chế, khuôn khổ mà Mỹ xây dựng. Phạm vi cạnh tranh trong không gian chiến lược được trải rộng toàn khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Dù xét trên phạm vi nào thì địa bàn trung tâm trong không gian đó chính là khu vực Đông Nam Á. Vì vậy, các nước thành viên ASEAN, trong đó có Việt Nam đang đứng trước rất nhiều khó khăn trong việc lựa chọn thúc đẩy quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới.

*Thứ hai, vai trò trung tâm của ASEAN đang gặp những thách thức từ sự phân hóa nội bộ thành viên, tác động sâu sắc đến quá trình hợp tác, liên kết của Việt Nam.* Sự tìm kiếm duy trì đồng thuận trong ASEAN đang đứng trước nhiều thách thức, đặc biệt là trong vấn đề Biển Đông. Cách tiếp cận riêng lẻ của các nước lớn đã gây ra sự chia rẽ, thiếu tính đoàn kết trong nội bộ ASEAN về xử lý các vấn đề chung của khu vực. Điều đó đã tạo nên những khoảng cách khác biệt giữa các thành viên và ảnh hưởng không nhỏ đến Việt Nam trong hợp tác, liên kết và giữ vững vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

### *Giải pháp thích ứng của Việt Nam*

*Thứ nhất, Việt Nam cần đánh giá đúng tác động của cấu trúc an ninh khu vực châu Á-Thái Bình Dương đối với lợi ích quốc gia*



Trong xu thế toàn cầu, Việt Nam thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế, toàn diện, sâu rộng, giữ vững độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại. Vì vậy, sự vận động, định hình cấu trúc an ninh khu vực có ý nghĩa rất quan trọng với Việt Nam. Nghiên cứu, đánh giá và dự báo đúng tác động từ môi trường cấu trúc an ninh khu vực và quốc tế sẽ giúp cho Việt Nam xác định, xây dựng chính sách ngoại giao phù hợp, chủ động trong mọi tình huống, chuẩn bị các phương án thích ứng linh hoạt trong các trường hợp cụ thể trước mọi diễn biến phức tạp.

*Thứ hai, Việt Nam cần tích cực, chủ động đóng góp trách nhiệm thành viên trong Cộng đồng ASEAN nhằm giữ vững vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực*

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước ASEAN xây dựng Cộng đồng đoàn kết, vững mạnh, giữ vững vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực”<sup>(7)</sup>. Vai trò trung tâm của ASEAN có được hiện nay một phần là do cạnh tranh các nước lớn không bên nào chiếm ưu thế tuyệt đối. Hơn nữa, bản thân ASEAN cũng đã tạo ra được những khuôn khổ, diễn đàn, cơ chế phù hợp để các bên bày tỏ quan điểm, chính sách và bảo vệ lợi ích chính đáng của mình, vừa làm tốt vai trò trung gian để kết nối các bên xử lý tranh chấp, bất đồng...

Để bảo đảm lợi ích trong những năm tới, ASEAN cần thúc đẩy một cấu trúc khu vực trên cơ sở các cơ chế hiện có mà ASEAN giữ vai trò chủ đạo. Bên cạnh đó, ASEAN cần nâng cao sức hấp dẫn của các cơ chế, thu hút ngày càng nhiều các quốc gia tham gia, đặc biệt là các nước lớn. Vì vậy, Việt Nam cùng các nước ASEAN cần nỗ lực nâng cao vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

*Thứ ba, Việt Nam cần giữ vững sự ổn định chính trị, môi trường an ninh, bảo đảm không gian phát triển, nâng cao vị thế trong khu vực và trên thế giới*

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định: “Tiếp tục phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong việc tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, huy động các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của đất nước”<sup>(8)</sup>. Như vậy, mục tiêu xuyên suốt, nhất quán của Việt Nam là duy trì và bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Đồng thời, sự ổn định và phát triển của Việt Nam cũng phụ thuộc chặt chẽ vào môi trường hòa bình, ổn định của khu vực và trên thế giới. Việt Nam cần tích cực tham gia xây dựng, định hình cấu trúc an ninh khu vực thông qua các cơ chế hợp tác mà ASEAN giữ vai trò trung tâm. Từ đó, Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội để phát huy vai trò, nâng cao vị thế, uy tín quốc gia trong khu vực và trên thế giới □

*Ngày nhận bài: 21-4-2023; Ngày bình duyệt: 20-5-2023; Ngày duyệt đăng: 22-5-2023.*

(1), (2), (4), (5) Đỗ Lê Chi: *Việt Nam trước tác động của cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.86, 87, 89, 88.

(3) Mỹ Châu: *Ấn Độ trong chiến lược của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương*, <http://tapchiquptd.vn/>, ngày 27-3-2023.

(6) Ngọc Minh: *Tập trận hải quân RIMPAC 2022 tại Thái Bình Dương*, <https://www.qdnd.vn/>, ngày 03-7-2022.

(7), (8) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.163, 162.